

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 250/2021/HSST
Ngày: 17 / 11 / 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C - HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng V

Các Hội thẩm nhân dân : 1/ Ông Nguyễn Minh Đ
2/ Bà Đặng Thị Kim Th

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa : Ông Tạ Ngọc A - Cán bộ tòa án nhân dân quận C.

Đại diện VKSND quận C tham gia phiên tòa: Ông Nghiêm Đình T- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 260/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN DUY Đ - Sinh năm: 1975. Giới tính: Nam. Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Tổ 8 phường Ho, quận M, Thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 11/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Con ông: Nguyễn Duy N (đã chết); con bà: Vũ Thị H. Có vợ là Lê Thị T (đã ly hôn) và 03 con, con lớn 16 tuổi, con nhỏ 10 tuổi. Tiền án, tiền sự: 03 tiền án (đã xóa)

- Ngày 10/05/1996 Tòa án Hà Nội xử 36 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 40 tháng về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Ngày 16/12/1997 của Tòa án Hà Nội xử 42 tháng tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp với hình phạt tù treo, buộc chấp hành hình phạt chung là 6 năm 6 tháng tù. Ra trại ngày 23/03/2003. Chưa ra QĐ THADS.

- Ngày 21/06/2016 của Tòa án quận Ha xử phạt 5 năm tù về tội cướp tài sản. Ra trại ngày 07/12/2018.

Danh chỉ bản số 266 ngày 07/05/2021 của Công an quận C; Bắt quả tang ngày 18/5/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội; Số giam: 2891a2/20. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 15 giờ 50 phút 18/05/2021, Tổ công tác Y15/141 CATP Hà Nội làm nhiệm vụ tại đầu ngõ 92 Tr, phường D đã tiến hành kiểm tra Nguyễn Duy Đ điều khiển xe máy biển kiểm soát 29D2 - 215.08 chở Phạm Quốc H. Qua kiểm tra, Tổ công tác phát hiện thu giữ trong túi đựng hồ sơ của Đ đang treo trên móc treo đồ phía trước xe máy có 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ Đ khai nhận đó là túi nilong

chứa ma túy đá của Đ để sử dụng. Ngoài ra còn thu giữ của Đ 01 xe máy Honda Wave màu trắng đen biển kiểm soát: 29D2 - 215.08. Kiểm tra H không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác đã lập biên bản rồi đưa Đ và H về trụ sở làm việc.

Khám xét nơi ở của Nguyễn Duy Đ tại Tổ 8, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội không thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định số 4020/KLGD – PC09 ngày 24/05/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy Methamphetamine, khối lượng: 4,417 gam.

Tại cơ quan công an, Đ khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 18/05/2021, Đ thuê xe ôm đến bãi rác Tc mua của một người không quen biết 01 gói ma túy trên với giá 1.800.000 đồng để sử dụng. Mua được ma túy Đ cất vào túi hồ sơ xin việc rồi về nhà. Sau đó có anh Phạm Quốc H gọi điện cho Đ thì Đ nhờ anh H chở Đ đi xin việc. H đồng ý và đi xe máy biển kiểm soát 29D2 - 215.08 đến nhà Đ và để Đ điều khiển xe đèo H. Khi đi Đ mang theo túi hồ sơ bên trong có ma túy rồi treo vào móc đồ trên xe. Khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày 18/5/2021, khi Đ điều khiển xe máy chở H đến đầu ngõ 92 Tr, phường D, C thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Lời khai của Phạm Quốc H phù hợp với lời khai của Nguyễn Duy Đ, việc Đ mua và mang theo ma túy thì Phạm Quốc H không biết.

Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Phạm Quốc H cho kết quả âm tính. Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Duy Đ cho kết quả dương tính ma túy.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát: 29D2-215.08 (số khung: 43152, số máy: 2067477), Đ khai nhận là xe của anh Phạm Quốc H. Kết quả xác minh thể hiện xe đăng ký tên chị Vũ Thị P và không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Phạm Quốc H khai nhận xe máy là của chị gái ruột là Phạm Thị Thúy O, H mượn để đi có việc riêng. Chị Phạm Thị Thúy O khai: Tháng 7/2014, chị O mua chiếc xe máy trên của cửa hàng xe máy 64 Ch, phường D, quận C, Hà Nội. Khi mua chiếc xe có biển kiểm soát: 30H4-8570, sau đó chị O đã đi làm thủ sang tên và được cấp biển kiểm soát mới là: 29D2-215.08. Chị O có cho em trai là Phạm Quốc H mượn. Chị O và H không biết Nguyễn Duy Đ tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan CSĐT Công an quận C đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho chị Phạm Thị Thúy O. Chị O đã nhận lại không có yêu cầu gì.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Duy Đ và do Đ không biết nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh .

Tại Bản cáo trạng số 261/CT - VKSCG ngày 27/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy Đ về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Duy Đ về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 và điều 38 Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo từ 48 đến 52 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy

gói ma túy thu giữ của bị cáo. Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của Nguyễn Duy Đ tại phiên tòa phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 50 phút 18/05/2021, Nguyễn Duy Đ có hành vi cất giấu 01 túi nilong ma túy Methamphetamine khối lượng 4,417 gam với mục đích sử dụng. Khi đi tới khu vực đầu ngõ 92 Tr, phường D, thành phố Hà Nội thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của bị cáo đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Về nhân thân, bị cáo có 03 tiền án, trong đó có 01 tiền án về tội ma túy. Tuy các tiền án đều đã được xóa, nhưng qua đó đã thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo khi tiếp tục tái phạm và tàng trữ ma túy với số lượng lớn. Với mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, xét thấy cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định để cải tạo giáo dục đối với bị cáo.

[4] Tình tiết giảm nhẹ hình phạt và hình phạt bổ sung: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét việc bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo 01 túi nilong ma túy Methamphetamine khối lượng 4,417 gam là vật cấm lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Đ phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

***Áp dụng:** Điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: NGUYỄN DUY Đ 50 (*năm mươi*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/05/2021.

*** Áp dụng:** Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nilon ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 4.417 gam trong phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và giám định viên. Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C theo biên bản giao nhận vật chứng số 42/GN/THA-CA ngày 29/10/2021.

*** Áp dụng:** Các điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận bản án:

- Bị cáo.
- VKSND quận C + HN.
- Tòa án NDTP Hà Nội.
- Công an quận C + HN.
- Chi cục THADS C.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng TAND quận C.

Nguyễn Thị Hồng V